

Bài 9

CÁC NGÀNH LUẬT TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VIỆT NAM (tt) LUẬT HÌNH SỰ

2. MỘT SỐ CHẾ ĐỊNH CƠ BẢN CỦA LUẬT HÌNH SỰ

- Phân loại

Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội:

- + **Tội phạm ít nghiêm trọng:** Mức cao nhất của khung hình phạt là 3 năm tù
- + **Tội phạm nghiêm trọng:** Mức cao nhất của khung hình phạt là 7 năm tù
- + **Tội phạm rất nghiêm trọng:** Mức cao nhất của khung hình phạt là 15 năm tù
- + **Tội phạm đặc biệt nghiêm trọng:** Mức cao nhất của khung hình phạt trên 15 năm tù, tù chung thân, tử hình

1. Khái niệm

Là một ngành luật trong hệ thống pháp luật VN gồm tổng thể các qui phạm PL của NN xác định những hành vi nào nguy hiểm cho XH bị coi là tội phạm, những hình phạt phải áp dụng đối với người có hành vi phạm tội và những điều kiện để áp dụng hình phạt.

→ Đối tượng điều chỉnh: các quan hệ XH giữa NN và người phạm tội xuất hiện khi người phạm tội thực hiện một tội phạm mà Luật Hình sự quy định.

a) Tội phạm

- **Khái niệm:** Điều 8 Bộ Luật HS 1999

“Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho XH được quy định trong Bộ luật hình sự, do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của tổ quốc, xâm phạm chế độ CTri, chế độ KT, nền VH, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn XH, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm tính mạng, sức khỏe danh dự, nhân phẩm, tự do, tài sản, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân, xâm phạm các lĩnh vực khác của trật tự PL XHCN”

- Các dấu hiệu đặc trưng của một tội phạm

- **Tính nguy hiểm cho XH của hành vi phạm tội biểu hiện**
 - + Mức độ thiệt hại đáng kể về vật chất và tinh thần
- VD:** Hành vi gây thương tích làm giảm sức khỏe từ 11% trở lên; Trộm cắp tài sản từ 2.000.000đ trở lên
- + Công cụ, phương tiện, địa điểm, động cơ, mục đích phạm tội

- Các dấu hiệu đặc trưng của một tội phạm

Tính trái pháp luật hình sự của hành vi:
chỉ người nào phạm 1 tội đã được quy định trong Bộ luật Hình sự mới phải chịu trách nhiệm hình sự

- Các dấu hiệu đặc trưng của một tội phạm

■ Tính có lỗi của chủ thể phạm tội

- + *Lỗi là thái độ chủ quan của con người đối với hành vi nguy hiểm cho XH của mình và đối với hậu quả của hành vi đó*
- + *Người bị coi là có lỗi* khi người đó thực hiện hành vi gây thiệt hại cho XH nếu hành vi đó là kết quả của sự lựa chọn tự nhiên và quyết định của chủ thể trong khi có đủ điều kiện quyết định thực hiện xử sự khác phù hợp với đòi hỏi của XH

Lỗi được thể hiện dưới hai dạng

- Cố ý phạm tội:

- + Cố ý trực tiếp
- + Cố ý gián tiếp

- Vô ý phạm tội:

- + Vô ý do quá tự tin
- + Vô ý do cẩu thả

- Các dấu hiệu đặc trưng của một tội phạm

- Phải do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý:

Người có năng lực trách nhiệm hình sự:

- + *Có khả năng nhận thức được hành vi của mình và có khả năng điều khiển được hành vi ấy (Điều 12-13)*
- + *Trên 16 tuổi; người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng do lỗi cố ý hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng*

Câu hỏi

- *Người phạm tội trong tình trạng say do dùng rượu hoặc chất kích thích mạnh khác có phải chịu trách nhiệm hình sự không?*

- Những trường hợp được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự

- + Sự kiện bất ngờ
- + Phòng vệ chính đáng
- + Tình thế cấp thiết

- Năng lực trách nhiệm hình sự

- Một người đủ tuổi thực hiện hành vi phạm tội trong khi mất khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi thì không phải chịu trách nhiệm hình sự
- Một người thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng trước khi kết án lâm vào tình trạng tâm thần hoặc mất khả năng nhận thức thì áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh, sau khi khỏi bệnh có thể phải chịu trách nhiệm hình sự
- Người phạm tội trong tình trạng say rượu hoặc dùng chất kích thích mạnh thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự

- Thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự

- 5 năm đối với tội phạm ít nghiêm trọng
- 10 năm đối với tội phạm nghiêm trọng
- 15 năm đối với tội phạm rất nghiêm trọng
- 20 năm đối với tội phạm đặc biệt nghiêm trọng
- * Thời hiệu được tính từ ngày tội phạm được thực hiện
- * Người cố tình trốn tránh và đã có lệnh truy nã thì tính từ khi người đó ra đầu thú hoặc bị bắt giữ
- * Không áp dụng thời hiệu với tội xâm phạm an ninh quốc gia, tội phạm chiến tranh, tội phạm chống hòa bình

b. Hình phạt, các loại hình phạt

- Khái niệm hình phạt

Hình phạt là biện pháp cưỡng chế nghiêm khắc nhất của NN nhằm tước bỏ hoặc hạn chế quyền, lợi ích của người phạm tội.

Được quy định trong Bộ luật Hình sự và do toà án quyết định

- Mục đích của hình phạt:

- + Trừng trị người phạm tội
- + Giáo dục người phạm tội
- + GD người khác

- Tuổi chịu trách nhiệm hình sự

- Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội rất nghiêm trọng do lỗi cố ý hoặc tội đặc biệt nghiêm trọng và có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi
- Người đủ 16 tuổi trở lên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm

Cấu thành tội phạm

- Mặt chủ quan
- Mặt khách quan
- Chủ thể
- Khách thể

- Các loại hình phạt

- **Hình phạt chính:** hình phạt được tuyên độc lập, mỗi tội phạm chỉ có thể được tuyên một hình phạt chính.

Gồm: Cảnh cáo; **phạt tiền;** cải tạo không giam giữ; Trục xuất; tù có thời hạn; tù chung thân; tử hình

- **Hình phạt bổ sung:** Chỉ được tuyên đi kèm theo hình phạt chính; chỉ áp dụng đối với một số tội phạm và đối với một số trường hợp nhất định.

Gồm: Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; cấm cư trú; quản chế; tước một số quyền công dân; tịch thu tài sản; **phạt tiền**

+ Cảnh cáo

- Áp dụng đối với:
 - ✓ Người phạm tội ít nghiêm trọng; và
 - ✓ có nhiều tình tiết giảm nhẹ

+ Phạt tiền

- Có thể áp dụng là hình phạt chính đối với: người phạm tội ít nghiêm trọng;
- Có thể áp dụng là hình phạt bổ sung đối với: người phạm tội về tham nhũng, ma túy,...

+ Cải tạo không giam giữ

- Thời hạn tối thiểu: 6 tháng
 - Thời hạn tối đa: 3 năm
- *Áp dụng đối với: người phạm tội ít nghiêm trọng hoặc nghiêm trọng + có nơi làm việc ổn định hoặc cư trú rõ ràng.*

+ Hình phạt tù

- Tù có thời hạn: Từ 3 tháng đến 20 năm.
 - Tù chung thân
- *Không áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội*

Án treo?

- Áp dụng đối với người bị xử phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm;
- Có các tình tiết giảm nhẹ.
- Kèm theo thời gian thử thách.

Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định

- Thời hạn tối thiểu: 1 năm;
- Thời hạn tối đa: 5 năm.

Tổng hợp hình phạt trường hợp phạm nhiều tội

- Nguyên tắc thu hút hình phạt: thu hút vào hình phạt nặng nhất: Áp dụng với tù chung thân, tù hình.
- Nguyên tắc cộng hình phạt: tù có thời hạn (không quá 30 năm); cải tạo không giam giữ (không quá 3 năm).

Tổng hợp hình phạt nhiều bản án

- Đang chấp hành một bản án, lại bị xét xử về tội đã phạm trước khi có bản án đang chấp hành:
 - Quyết định hình phạt với tội đang xét xử;
 - Tổng hợp hình phạt;
 - Trừ thời gian đã chấp hành hình phạt

Tổng hợp hình phạt nhiều bản án

- Đang chấp hành hình phạt + phạm tội mới:
 - Xác định hình phạt chưa chấp hành;
 - Cộng với phần hình phạt mới tuyên.

c) Các tội phạm cụ thể

- Các tội xâm phạm đến an ninh quốc gia
- Các tội xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người
- Các tội xâm phạm đến quyền tự do, dân chủ của công dân
- Các tội xâm phạm quyền sở hữu
- Các tội xâm phạm đến chế độ hôn nhân và gia đình
- Các tội xâm phạm đến trật tự quản lý NN